TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 7 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Thanh B, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu 2, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1983;

Nơi ĐKHKTT: Thôn 3, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ hiện nay: Thôn 11, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Thanh B và chị Đinh Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Đặng Thanh B và chị Đinh Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Đặng Thanh B và chị Đinh Thị L có 01 con chung là cháu Đinh Duy C, sinh ngày

20/7/2016. Ly hôn, anh B và chị L thỏa thuận thống nhất giao cho chị L

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đinh Duy C, sinh ngày 20/7/2016 đến khi thành niên. Anh Đặng Thanh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung Đinh Duy C thành niên. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ: Anh Đặng Thanh B và chị Đinh Thị L thỏa thuận thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Anh Đặng Thanh B tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, gồm 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh B đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0001570 ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Anh Đặng Thanh B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND phường Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Tố Nga